

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2021*(Dự toán trình Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)**Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2020	DỰ TOÁN NĂM 2021	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	14.184.307	13.020.360	91,8
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	2.010.481	2.218.530	110,3
1	Thu NSDP hưởng 100%	1.124.381	1.377.450	122,5
2	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	868.100	814.480	93,8
3	Thu viện trợ, huy động, đóng góp	18.000	26.600	147,8
II	Thu bổ sung từ NSTW	12.112.026	10.665.340	88,1
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	8.124.951	8.115.132	99,9
2	Thu bổ sung có mục tiêu	3.987.075	2.550.208	64,0
III	Thu từ nguồn vay của NSDP (vay lại Chính phủ	61.800	87.900	142,2
IV	Thu kết dư			#DIV/0!
IV	Thu chuyển nguồn năm trước sang		48.590	
B	TỔNG CHI NSDP	14.124.307	12.989.681	92,0
I	Tổng chi cân đối ngân sách	10.119.232	10.364.283	102,4
1	Chi đầu tư phát triển	1.310.384	1.525.396	116,4
2	Chi thường xuyên	8.551.117	8.500.507	99,4
3	Trả nợ lãi các khoản do địa phương vay	1.200	2.900	241,7
4	Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	1.200	1.200	100,0
5	Dự phòng ngân sách	192.764	206.141	106,9
6	Tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	62.567	128.139	204,8
II	Chi các chương trình mục tiêu	3.987.075	2.550.208	64,0
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	1.572.784	0	0,0
2	Chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	2.414.291	2.550.208	105,6
III	Chi từ nguồn thu chuyển nguồn		48.590	
IV	Chi viện trợ, huy động, đóng góp	18.000	26.600	147,8
C	BỘI THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	60.000	30.679	51,1
D	CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP	60.000	30.679	51,1
1	Từ nguồn vay để trả nợ gốc	0	0	
2	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi	60.000	30.679	51,1
	- Từ nguồn chi ĐT XDCB	60.000	30.679	51,1
	- Tiết kiệm chi thường xuyên			
E	TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP	61.800	87.900	142,2
1	Vay để bù đắp bội chi (vay lại Chính phủ thực hiện	61.800	87.900	142,2
2	Vay để trả nợ gốc	0	0	